

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2018/HS-ST
Ngày 29-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Sơn;

Thẩm phán: Ông Vi Đức Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Bình;

Ông Phương Ngọc Thuyên;

Bà Trần Thị Dung;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Mi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Quan Hữu Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình Đ, sinh ngày 12 tháng 7 năm 1989 tại huyện N, tỉnh Nghệ An. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn H, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình M (đã chết) và bà Phạm Thị N; có vợ: La Thị K, sinh năm 1986; có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo Nguyễn Đình Đ đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn từ ngày 28/5/2018 đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đinh Công T1, Luật sư Văn phòng luật sư Đinh Công T1, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lạng Sơn bào chữa cho Nguyễn Đình Đ; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị La Thị K, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng*: anh Lã Văn H, anh Lăng Văn P, anh Chu Văn Phú T, anh Phương Văn Đ, anh Trần Trung C; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h ngày 28/5/2018, tổ công tác Công an huyện V đang làm nhiệm vụ tại Phố Đ, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1989, trú tại thôn H, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đang có hành vi tàng trữ 05 gói nilon bên trong chứa chất bột màu trắng (Đ khai đó là ma túy đang trên đường đem đi bán), tổ công tác Công an huyện lập biên bản phạm pháp quả tang thu giữ tang vật gồm: 05 gói nilon có chứa chất bột màu trắng, 01 điện thoại Samsung, 01 xe mô tô biển kiểm soát 12S1-05714; 01 giấy đăng ký xe mô tô; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đình Đ và 1.700.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

15h cùng ngày, Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp nhà, nơi ở của Nguyễn Đình Đ. Kết quả khám xét thu giữ: 129 gói nhỏ chứa chất bột dạng cục màu trắng đựng trong lọ nhựa thu giữ trong vườn sau nhà Nguyễn Đình Đ; 04 túi nilon chứa chất bột dạng cục màu trắng để trong lọ nhựa thu giữ trong vườn gần chuồng gà của Nguyễn Đình Đ; một khẩu súng hơi, một khẩu súng thể thao, 30 viên đạn vỏ màu vàng, 711 viên đạn chì; hai chiếc cân điện tử; 4.000.000đ (bốn triệu đồng chẵn) ở dưới chiếu giường ngủ Nguyễn Đình Đ; 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng) phát hiện thu giữ tại vườn ông La Văn Đ1 giáp với vườn Nguyễn Đình Đ, một số lọ nhựa và một số túi nilon để phục vụ việc bán ma túy.

Vật chứng thu được Công an huyện V gửi giám định. Tại Kết luận giám định số: 197/KL-PC54 ngày 31/5/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Chất bột màu trắng dạng cục có trong 05 túi nilon, niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 1,471 gam (đã trừ bì);

- Chất bột màu trắng có trong 129 gói nilon nhỏ, niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1 gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 36,277 gam (đã trừ bì);

- Chất bột màu trắng dạng cục có trong 04 túi nilon, niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A2 gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 109,63 gam (đã trừ bì).

Tại bản Kết luận số: 125/GĐ-PC54 ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Khẩu súng dài 1,02m gửi giám định là súng hơi bắn được loại đạn chì cỡ 4,5mm bằng lực đẩy lò xo; không phải vũ khí quân dụng. Hiện tại khẩu súng này vẫn có thể dùng để bắn được.

- Khẩu súng dài 1,13m gửi giám định là súng thể thao bắn được đạn thể thao cỡ 5,6mm; không phải vũ khí quân dụng. Hiện tại khẩu súng này vẫn có thể dùng để bắn được.

- 30 (ba mươi) viên đạn kim loại, vỏ màu vàng, đầu màu xám gửi giám định đều là đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,5mm, không phải đạn quân dụng.

- 711 (bảy trăm mười một) viên đạn kim loại màu xám gửi giám định đều là đạn chì cỡ 4,5mm dùng cho súng hơi, không phải đạn quân dụng.

Quá trình điều tra Nguyễn Đình Đ khai: Bản thân nghiện chất ma túy, nên khoảng tháng 4, tháng 5/2018 Nguyễn Đình Đ đến thành phố Lạng Sơn, mua ma túy với một người tên là T1 và một người tên là P1 (Đ không biết họ và địa chỉ cụ thể) nhiều lần, đem về chia thành nhiều gói nhỏ để bán cho các đối tượng nghiện ma túy ở huyện V và một phần sử dụng phục vụ bản thân.

Cụ thể Nguyễn Đình Đ mua ma túy với T1 lần gần nhất là vào cuối tháng 5/2018, Đ điện thoại cho T1 lấy 03 cây ma túy và hẹn địa điểm mua bán tại ngã tư P, thuộc xã H, thành phố Lạng Sơn, Đ đón xe ô tô khách đến điểm đã hẹn, Đ đưa cho T1 105.000.000 đồng, T1 đi khoảng 20 phút rồi điện thoại cho Đ đến khu vực hang T nhận ma túy với người có tên là P1. Sau khi mua được ma túy, T1 đem về sẽ ra cho vào lọ nhựa giấu tại chuồng gà đằng sau nhà, và sẽ ra từng gói nhỏ để bán cho các đối tượng nghiện. Ngày 28/5/2018 khi Công an khám xét nhà đã thu giữ số ma túy như đã nêu ở trên.

Quá trình điều tra đã xác định được: Từ tháng 3/2018 đến ngày bị bắt, Nguyễn Đình Đ đã bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng nghiện: Lãng Văn P, sinh năm 1990, trú tại C, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; Chu Văn Phú T, sinh năm 1985, trú tại B, xã X, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; Phương Văn Đ, sinh năm 1991, trú tại thôn B, xã X, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; Trần Trung C, sinh năm 1986, trú tại phố T1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, mỗi lần một gói ma túy từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng, các đối tượng nghiện này mua về sử dụng, hình thức mua bán là các đối tượng nghiện gọi điện thoại cho Đ hẹn địa điểm để giao dịch mua bán giao tiền và lấy ma túy.

Tang vật thu giữ của Nguyễn Đình Đ gồm có: Tổng khối lượng 147,378 gam là chất ma túy Heroine; một điện thoại di động; 1.700.000 đồng; một giấy chứng nhận xe mô tô; một giấy chứng minh nhân dân; một xe mô tô biển kiểm soát 12S1-05714 mang tên Nguyễn Văn T2, trú tại N, xã V1, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; hai cân tiểu ly; một số công cụ phương tiện để phục vụ cho việc mua bán ma túy; một lưỡi lê ba cạnh; một khẩu súng hơi, một khẩu súng thể thao; 30 viên đạn thể thao và 711 viên đạn chì dùng cho súng hơi.

Ngày 05/11/2018, chị La Thị K, trú tại thôn H, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, là vợ bị cáo Nguyễn Đình Đ có đơn xin lại tài sản (tiền). Qua điều tra xác định số tiền thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đ. Ngày 08/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn Quyết định trả lại tài sản (tiền) cho chị La Thị K với số tiền là 164.000.000đ (một trăm sáu mươi tư triệu đồng chẵn).

Tại Cáo trạng số 86/CT-VKS-P1 ngày 09/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như Cáo trạng đã truy tố. Do bản thân nghiện chất ma túy nên bị cáo Nguyễn Đình Đ đã thường xuyên đến thành phố Lạng Sơn mua ma túy với người tên T1 không rõ địa chỉ về chia nhỏ ra từng gói vừa để bán, vừa để phục vụ cho nhu cầu của bản thân và bị cáo đã bán nhiều lần ma túy cho các đối tượng nghiện là Lăng Văn P, Chu Văn Phú T, Phương Văn Đ, Trần Trung C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị La Thị K trình bày: Về hành vi mua bán ma túy của chồng chị là bị cáo Nguyễn Đình Đ chị không hề biết. Về số tiền 164.000.000 đồng Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét nhà chị đã được trả lại vào ngày 09/11/2018. Tại phiên tòa chị La Thị K đề nghị được trả lại chiếc xe mô tô đã bị thu giữ, vì việc chồng chị là bị cáo Nguyễn Đình Đ sử dụng xe để đi bán ma túy chị không được biết, đây là chiếc xe cũ vợ chồng chị mua lại từ hiệu cầm đồ mục đích là để làm phương tiện đi lại hàng ngày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Đ phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Đ 20 (Hai mươi) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, 02 cân tiểu ly điện tử, 03 lọ nhựa, 02 túi nilon; tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi lê, 02 khẩu súng và toàn bộ đạn thu giữ của bị cáo; tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Samsung; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 1.700.000 đồng là tiền bị cáo có được do bán ma túy; trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân và 01 chiếc xe mô tô cùng chứng nhận đăng ký xe mô tô.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, cho bị cáo mức án thấp do quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy và không có tình tiết tăng nặng. Đối với số tiền và chiếc xe máy là tài sản chung của vợ chồng, do bị cáo đem cất giấu thì đã được trả lại, nhưng còn chiếc xe máy là phương tiện đi lại của gia đình, bị cáo đem sử dụng vào việc phạm tội vợ của bị cáo không biết nên đề nghị trả lại cho vợ bị cáo sử dụng. Các vấn đề khác luật sư không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật Tố tụng Hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có căn cứ để kết luận: Ngày 28/5/2018 tại phố Đ, thị trấn V, huyện V, tổ công tác Công an huyện V phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đình Đ đang có hành vi tàng trữ 05 gói ma túy. Khám xét nơi ở Nguyễn Đình Đ thu giữ nhiều gói và lọ đựng chất bột màu trắng, qua giám định có tổng khối lượng 147,378 gam là chất ma túy Heroin. Nguyễn Đình Đ khai nhận số ma túy này bị cáo đã đến thành phố Lạng Sơn mua với người tên T1 không rõ địa chỉ đem về chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán cho đối tượng nghiện ở huyện V, cụ thể bị cáo đã bán cho Lăng Văn P, Chu Văn Phú T, Phương Văn Đ, Trần Trung C nhiều lần. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Đình Đ bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không bị oan.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đình Đ thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, vì ma túy là chất gây hại nghiêm trọng cho sức khỏe con người; là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, thể hiện sự coi thường kỷ cương pháp luật, gây mất trật tự an ninh xã hội, gây hoang mang lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ vụ lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm khắc để góp phần giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung đối với các đối tượng khác.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

[5] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Đình Đ trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: ngoài tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, bị cáo Nguyễn Đình Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Do vậy, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Xét, với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng; khối lượng ma túy mà bị cáo mua bán là lớn. Do đó cần có một hình phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung là hết sức cần thiết. Từ những phân tích nêu trên, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Tòa chấp nhận.

[9] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Qua xác minh tại địa phương, bị cáo Nguyễn Đình Đ là người nghiện chất ma túy, có hộ khẩu tại xã vùng 3, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 147,378 gam ma túy Heroine (còn lại sau giám định); 01 điện thoại di động; số tiền 1.700.000 đồng; 01 giấy chứng nhận xe mô tô; 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 xe mô tô biển kiểm soát 12S1-05714; 02 cân tiểu ly; một số công cụ phương tiện để phục vụ cho việc mua bán ma túy; 01 lưỡi lê ba cạnh; 01 khẩu súng hơi, 01 khẩu súng thể thao; 30 viên đạn thể thao và 711 viên đạn chì dùng cho súng hơi. Ngoài ra, còn thu giữ số tiền 164.000.000 đồng nhưng đã trả lại cho chị La Thị K (vợ bị cáo Nguyễn Đình Đ) theo Quyết định trả lại tài sản số 71/QĐ-VKS-P1 ngày 08/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn. Xét thấy:

[11] Đối với số ma túy 147,378 gam Heroine (còn lại sau giám định) là chất Nhà Nước cấm lưu hành và những đồ vật gồm các lọ nhựa, túi nilon, 02 cân tiểu ly điện tử là công cụ, phương tiện phục vụ cho việc mua bán ma túy, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

[12] Đối với 01 khẩu súng thể thao, 01 khẩu súng hơi, 25 viên đạn thể thao, 706 viên đạn chì, 01 lưỡi lê là những vật Nhà nước cấm cá nhân lưu hành, sử dụng nên cần tịch thu giao cho cơ quan Công an quản lý theo thẩm quyền.

[13] Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, bị cáo sử dụng làm phương tiện phục vụ cho hành vi mua bán ma túy nên cần tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước;

[14] Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Exciter màu đỏ, trắng BKS 12S1-05714 cùng 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn T2, quá trình điều tra xác định đó là chiếc xe do bị cáo cùng vợ là chị La Thị K mua lại hợp pháp, xác định đó là tài sản chung của vợ chồng chị La Thị K, việc bị cáo dùng xe để đi bán ma túy chị La Thị K không biết, hơn nữa đó là phương tiện đi lại của cả gia đình. Vì vậy việc tịch thu xe mô tô là không cần thiết, cần chấp nhận đề nghị trả lại xe mô tô cùng chứng nhận đăng ký xe mô tô cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị La Thị K.

[15] Đối với 01 giấy Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đình Đ do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[16] Đối với số tiền 1.700.000 đồng, là tiền bị cáo có được do bán ma túy và do bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà Nước.

[17] Đối với số tiền 164.000.000 đồng, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định trả lại tài sản cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị La Thị K (theo biên bản trả lại tài sản ngày 09/11/2018), nên Tòa án không xem xét.

[18] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[29] Đối với Chu Văn Phú T, Phương Văn Đ là người mua ma túy với bị cáo Nguyễn Đình Đ đem về sử dụng. Xét hành vi sử dụng của các đối tượng này chưa đủ yếu tố cấu thành tội sử dụng trái phép chất ma túy, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã chuyển hồ sơ đến chính quyền địa phương để xem xét giáo dục tại xã theo Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ. Đối với Lãng Văn P và Trần Trung C đã được xử lý ở vụ án khác. Đối với người có tên là T1, P1 bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Đình Đ, do bị cáo không rõ địa chỉ nên không có cơ sở xác minh điều tra, vì vậy đối với các đối tượng trên không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[20] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Đ 20 (Hai Mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 28/5/2018.

- Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A, có chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V. Tại phần giáp lai mới có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, Ngô Xuân Đ và 02 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, bên trong có 1,313 gam Heroine.

- 01 (một) phong bì niêm phong của Công an huyện V ký hiệu A1, có chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V. Tại phần giáp lai mới có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, Ngô Xuân Đ và 02 hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, bên trong có 33,697 gam Heroine.

- 01 (một) phong bì niêm phong của Công an huyện V ký hiệu A2, có chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V. Tại phần giáp lai mới có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, Ngô Xuân Đ và 02 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, bên trong có 106,13 gam heroine.

- 02 (hai) cân tiểu ly điện tử vỏ nhựa màu đen, đã qua sử dụng. Trong đó có 01 chiếc trên nắp có ghi chữ POCKET SCALE, 01 chiếc không có nắp.

- 01 (một) lọ nhựa hình trụ, màu trong suốt, nắp màu đỏ, đường kính 11cm, cao 22cm.

- 01 (một) lọ nhựa hình trụ, màu trong suốt, nắp màu xanh, đường kính 11cm, cao 12cm.

- 01 (một) lọ nhựa hình trụ, màu trắng, trên lọ có ghi chữ XYLYTOL, đường kính 05cm, cao 08cm.

- 01 (một) túi nilon màu trong suốt, diện 7cm x 10cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) túi nilon màu trong suốt, diện 9cm x 16cm, đã qua sử dụng.

3.2. Tịch thu giao cho Công an tỉnh Lạng Sơn quản lý theo thẩm quyền:

- 01 (một) lưỡi lê ba cạnh dài 39cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) khẩu súng hơi, dài 1,02m, báng súng bằng gỗ sơn màu đỏ, được niêm phong phần thân và cò súng bằng giấy trắng có đóng 03 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn.

- 01 (một) khẩu súng thể thao, dài 1,13m, báng súng bằng gỗ sơn màu nâu, được niêm phong phần thân và cò súng bằng giấy trắng có đóng 03 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn.

- 25 (hai mươi lăm) viên đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,5mm;

- 706 (bảy trăm linh sáu) viên đạn chì cỡ 4,5mm;

3.3. Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 vỏ màu đen đã qua sử dụng; số IMEI 1: 357625088378826/01, số IMEI 2: 357651088378822/01.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước số tiền 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Văn D, Nông Quang P và 02 hình dấu của Phòng kỹ thuật Hình sự Công

an tỉnh Lạng Sơn, mặt sau có chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong gồm: Nguyễn Văn H, Hoàng Văn L, Nguyễn Đình Đ, Lê Văn H và 05 hình dấu của Công an huyện V. Bên trong có 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

3.4. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình Đ:

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 082286390, mang tên Nguyễn Đình Đ, do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 09/7/2012.

3.5. Trả lại cho chị La Thị K (Vợ của bị cáo Nguyễn Đình Đ):

- 01 (một) xe mô tô hiệu EXCTTER màu đỏ, trắng BKS: 12S1-05714, số máy: G3D4E010519; số khung: 0610FY010509, xe đã qua sử dụng.

- 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô số 000177, mang tên Nguyễn Văn T2, BKS: 12S1-057.14 do Công an huyện Bắc Sơn cấp ngày 19/01/2015.

(Các vật chứng trên được thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/11/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Lạng Sơn và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Nguyễn Đình Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/11/2018)/.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ; tòa hình sự; HCTP;
- KTNV & THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Sơn

